♥ C++ Buổi 12_Bài 01.Cộng 2 ma trận.

Cho ma trận A cỡ nxm, ma trận B cỡ nxm. Hãy tính ma trận tổng của A và B.

Input Format

Dòng đầu tiên là 2 số n, m. 1≤n,m,p≤50; Các phần tử trong ma trận là số dương không quá 10^9.

Output Format

In ra ma trận tổng của A và B

Ví dụ:

Dữ liệu vào:

```
3 4
2 3 4 5
6 7 8 1
1 2 2 5
8 3 4 10
6 13 8 1
1 2 2 9
```

Dữ liệu ra:

```
10 6 8 15
12 20 16 2
2 4 4 14
```

♥ C++ Buổi 12_Bài 02.Nhân 2 ma trận.

Cho ma trận A cỡ nxm, ma trận B cỡ mxp. Hãy tính ma trận tích của A và B.

Input Format

Dòng đầu tiên là 3 số n, m, p. 1≤n,m,p≤50; Các phần tử trong ma trận là số dương không quá 100000;

Output Format

In ra ma trận tích của A và B

Ví dụ:

Dữ liệu vào:

```
3 4 5
42 18 35 1
20 25 29 9
13 15 6 46
2 8 5 1 10
5 9 9 3 5
6 6 2 8 2
2 6 3 8 7
```

Dữ liệu ra:

```
386 714 445 384 587
357 613 410 399 446
229 551 350 474 539
```

♥ C++ Buổi 12_Bài 03.Ma trận xoáy ốc.

Xây dựng ma trận xoáy ốc cấp n.

Input Format

Số nguyên dương n là cấp của ma trận xoáy ốc cần xây dựng.(2≤N≤100)

Output Format

In ra ma trận xoáy ốc.

Ví dụ:

Dữ liệu vào:

4

Dữ liệu ra:

1 2 3 4 12 13 14 5 11 16 15 6 10 9 8 7

C++ Buổi 12_Bài 04.Ma trận xoáy ốc Fibonacci.

In ra ma trận xoáy ốc cấp N, với các số trong ma trận đều là các số trong dãy Fibonacci.

Input Format

Số nguyên dương N.(1≤N≤9)

Output Format

In ra ma trận xoáy ốc cấp N.

Ví dụ:

Dữ liệu vào:

.

Dữ liệu ra:

0 1 1 2 89 144 233 3 55 610 377 5

34 21 13 8

C++ Buổi 12_Bài 05.Ma trận xoắn ốc nguyên tố.

In ra ma trận xoáy ốc cấp N, với các số trong ma trận đều là các số trong dãy Nguyên tố.

Input Format

Số nguyên dương N.(1≤N≤1000)

Output Format

In ra ma trận xoáy ốc nguyên tố cấp N.

Ví dụ:

Dữ liệu vào:

5

Dữ liệu ra:

2 3 5 7 11

53 59 61 67 13

47 89 97 71 17

43 83 79 73 19

41 37 31 29 23